

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Bình An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Rạt

Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 01/01/1991, tại L; Nơi cư trú: ấp 61, xã T, huyện T, tỉnh L; chỗ ở hiện nay; ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn N sinh năm 1962 và bà Lê Thị B sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thanh Tr sinh năm 1990 và hai người con lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất 2017; Tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Văn S 40.000.000 đồng về tội đánh bạc. Đến ngày 02/12/2022, Nguyễn Văn S chưa thi hành bản án nêu trên. Vào ngày 22/3/2023 bị cáo đã nộp xong.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 103/QĐ ngày 25/5/2011 của Công an huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn S số tiền

750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đã được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Nguyễn Văn S đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Lê Thị Tú A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của chị A: Chị Thái Thị Cẩm N sinh năm 1995.(có mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

2/ Hộ kinh doanh Dịch vụ cho thuê xe ô tô Q.

Ông Lê Tuấn A1 sinh năm 1992, chủ hộ kinh doanh.

Địa chỉ; số 250 ấp M, xã Mỹ T, huyện H, tỉnh L;(vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người chứng kiến:* Phan Duy K (vắng mặt); Phan Hoài N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Nguyễn Văn S có quen biết người tên Ô (không xác định nhân thân lai lịch). Đến ngày 30/11/2022, Nguyễn Văn S đi uống cà phê ở khu vực ấp 6, xã M, huyện Đ, tỉnh L thì gặp Ô và được Ô đề nghị vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho Ô từ chợ T, xã M, huyện Đ, tỉnh L, đem giao gần C, huyện H, Thành phố H với tiền công 500.000 đồng/chuyến, và nếu giao đến gần cầu vượt S, Thành phố H sẽ nhận 800.000 đồng/chuyến, S đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ ngày 01/12/2022, S đi đến khu vực ấp 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L nhận xe ô tô H gắn biển số 51H-468.XX do Ô giao cho S. Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô trên đến chợ T, xã M, huyện Đ, tỉnh L để lấy thuốc lá điều nhập lậu theo chỉ dẫn của Ô. Sau khi đã chất thuốc lá điều nhập lậu lên xe, S điều khiển xe chạy đến bãi đất trống gần Cầu vượt Sóng Thần rồi có người hướng dẫn S giao thuốc lá tại đây. Giao thuốc lá điều nhập lậu xong, S điều khiển xe ô tô chạy về chợ T, huyện Đ để tiếp tục vận chuyển lần 2. S đậu xe tại bãi đất trống cạnh đường gần chợ T, sau đó có khoảng 6,7 người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) chạy xe gắn máy có chở thuốc lá hiệu Jet với Hero (được chứa trong bao tải, bao nilon) tới giao cho S. S mở cửa xe ô tô cho những người này chất thuốc lá lên cốp và các hàng ghế trên xe. Sau khi chất thuốc xong, S điều khiển xe ô tô 51H-468.XX về hướng cầu L, huyện H, Thành phố H để giao. Đến 00 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, khi S đi qua đường Tỉnh lộ 822 thuộc ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L thì bị lực lượng công an

bắt quả tang. Qua kiểm tra trên xe có tổng cộng 9.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet, Hero.

Vật chứng tạm giữ gồm: 8.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; 01 (một) xe ô tô màu đỏ hiệu H, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX gắn biển số: 51H-468.XX.

Ngoài ra, Nguyễn Văn S khai nhận tổng cộng đã vận chuyển trót lọt cho Ô được 03 chuyến, đến chuyến thứ 4 thì bị bắt. Cụ thể, vào đêm ngày 30/11/2022, S vận chuyển trót lọt 02 chuyến, bằng xe ô tô hiệu H, gắn biển số 51H - 468.XX. Chuyến đầu nhận thuốc lá điều nhập lậu ở gần chợ T và giao thuốc lá điều nhập lậu tại Cầu Vượt Sóng Thần, giao xong S tiếp tục chạy xe ô tô về chợ T thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh L để chất thuốc lá điều nhập lậu, đem giao tại Cầu L, Thành phố H. Đến ngày 01/12/2022 S thực hiện tiếp 02 chuyến như trên thì bị bắt. S chưa nhận được tiền công vận chuyển.

Tại Công văn số 162/CVTĐ - 2022 HHTLVN ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hiệp Hội thuốc lá Việt Nam kết luận:

“1 - 02 mẫu cây thuốc lá điều có nhãn hiệu: Jet và Hero do cơ quan cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

2 - Theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ Tài chính ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá.

3 - Nghị Định 98/2020/NĐ-CP ngày 26-8-2020 của Chính phủ về: “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng”, tại Chương II, Mục 2, Điều 8 đã nêu rõ: “Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”.

Quá trình điều tra xác định đối với biển số 51H-468.XX là biển số của xe ô tô M loại C300, Số máy: 264920303680XX; số khung: RLMWF8DX0MV0096XX do ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1993, nơi cư trú: Số 106 đường số 10, tổ 1, khu phố 4, phường P, thành phố T, Thành phố H là chủ sở hữu. Qua điều tra ông K khai nhận xe M loại C300, biển số 51H-468.XX là xe do ông K mua từ năm 2021, xe và biển số hiện ông K vẫn đang sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Chị Lê Thị Tú A trình bày; chị là chủ của xe ô tô H màu đỏ, biển số: 62A-290.XX, Số khung:

RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX. Vào ngày 10/10/2022 chị cho hộ kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thuê, thời gian thuê từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/01/2023, tổng số tiền thuê là 10.000.000đồng. Chị không biết việc xe ô tô trên được sử dụng vào việc vận chuyển hàng cấm vào ngày 02/12/2022, nay chị yêu cầu được nhận lại xem ô tô nói trên. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; anh Lê Tuấn A1 trình bày; anh là chủ hộ kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ tỉnh L, anh có thuê lại xe ô tô của chị Lê Thị Tú A với mục đích cho thuê lại kiếm lời. Sau đó anh cho người đàn ông tên Nguyễn Văn P, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe ô tô trên với mục đích đi chở khách. Việc bị cáo Nguyễn Văn S sử dụng xe ô tô trên để vận chuyển hàng cấm ngày 02/12/2022, anh hoàn toàn không biết, nay anh không yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Văn S gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S mức hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Về xử lý tang vật chứng:

Đối với 01 (một) xe ô tô màu đỏ hiệu H, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX, đây là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Tú A, nên đề nghị trả lại cho chị Lê Thị Tú A.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biển số: 51H-468.XX.

Đối với 8.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; do nước ngoài sản xuất không có chứng từ, hóa đơn, xuất xứ hàng hóa, không xác định được chủ sở hữu. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn S chưa có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không xem xét.

Đối với người đàn ông tên Ô, có hành vi thuê Nguyễn Văn S vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ có hành vi đem thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho S vào các ngày 30/11/2022 và 01/12/2022, do không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người thanh niên tên Nguyễn Văn P, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh L, thuê xe của cơ sở kinh doanh Q, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm việc được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Lê Thị Tú A là chủ của xe ô tô Hyundai Accent màu đỏ, biển số: 62A-290.XX, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX, cho hộ kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe. Chị A không biết việc xe ô tô trên được sử dụng vào việc vận chuyển hàng cấm vào ngày 02/12/2022 nên không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với anh Lê Tuấn A1 chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe ô tô của chị Lê Thị Tú A với mục đích cho thuê lại kiếm lời. Anh Tuấn A1 cho người đàn ông tên Nguyễn Văn P, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe ô tô trên với mục đích đi chở khách. Việc bị cáo Nguyễn Văn S sử dụng xe ô tô trên để vận chuyển hàng cấm ngày 02/12/2022, ông Tuấn A1 không biết nên không cấu thành tội phạm có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn S trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 01 giờ phút ngày 02 tháng 12 năm 2022, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, vì muốn có thêm thu nhập cá nhân, nên vào Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 02 tháng 12 năm 2022 tại đoạn đường tỉnh lộ 822 thuộc ấp H 2, xã H, huyện Đ, tỉnh L, bị cáo Nguyễn Văn S có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51H-468.XX vận chuyển 9.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero và 8.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet, cho người đàn ông tên Ô không rõ nhân thân, lai lịch từ khu vực chợ T, xã M, huyện Đ, tỉnh L đến khu vực cầu L, huyện H, Thành phố H, với tiền công vận chuyển là 500.000 đồng/chuyến thì bị Công an huyện Đức Hòa bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng vụ án.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn S tự khai nhận trước đó vào ngày 30 tháng 11 năm 2022 và ngày 01 tháng 12 năm 2022 bị cáo đã vận

chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho người đàn ông tên Ô trót lọt 03 lần, bị cáo S chưa nhận được tiền công vận chuyển.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn S với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo S gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo S sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa nhận tiền công, bị cáo tự khai nhận những lần phạm tội trước, ngoài ra trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cũng cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

[6]. Về tang vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Đối với 01 (một) xe ô tô màu đỏ hiệu H, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX do chị Lê Thị Tú A đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Chị Lê Thị Tú A không biết việc bị cáo S sử dụng xe

ô tô nói trên để thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm. Nên trao trả cho chị Tú A là phù hợp.

+ Đối với 8.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO; do nước ngoài sản xuất không có chứng từ, hóa đơn, xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu. Đây là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 biển số: 51H-468.XX. bị cáo gắn vào xe ô tô màu đỏ hiệu H, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX do chị Lê Thị Tú Adững tên đăng ký chủ sở hữu, để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn S chưa có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét.

[7]. Đối với người đàn ông tên Ô, có hành vi thuê bị cáo Nguyễn Văn S vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ có hành vi đem thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho S vào các ngày 30/11/2022 và 01/12/2022, do không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Nguyễn Văn P, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh L, thuê xe của hộ kinh doanh Q, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm việc được nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với bà Lê Thị Tú A là chủ của xe ô tô H màu đỏ, biển số: 62A-290.XX, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX, cho cơ sở kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe. Chị Tú A không biết việc xe ô tô trên được sử dụng vào việc vận chuyển hàng cấm vào ngày 02/12/2022 nên không cấu thành tội phạm có liên quan, nên không xem xét.

Đối với anh Lê Tuấn A1 chủ hộ kinh doanh dịch vụ thuê xe tự lái Q, địa chỉ: số 250, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe ô tô của chị Lê Thị Tú A với mục đích cho thuê lại kiếm lời, anh Tuấn A1 cho người đàn ông tên Nguyễn Văn P, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh L thuê lại xe ô tô trên với mục đích đi chở khách. Việc bị cáo Nguyễn Văn S sử dụng xe ô tô trên để vận chuyển hàng cấm ngày 02/12/2022, anh Tuấn A1 không biết nên không cấu thành tội phạm có liên quan, nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/5/2023) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 8.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 biển số: 51H-468.XX.

+ Hoàn trả cho chị Lê Thị Tú A 01 (một) xe ô tô màu đỏ hiệu H, Số khung: RLUAC41BBNN0858XX, số máy: G4LCNU7427XX.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 92- 05/4/2023 ngày 05 tháng 4 năm 2023.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo và người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Bình An

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đỗi

Trần Thị Kim Thanh